TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **577**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 03 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/11/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: **474**/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

****Nguyên đơn:*** - Bà **Nguyễn Thị Nhật M** - Sinh năm 1973;

****Bị đơn:*** - Ông **Nguyễn Văn L** - Sinh năm 1969;

Cùng nơi cư trú: Số a ngách b Trần Cung, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. ***Về quan hệ hôn nhân*****:** Bà Nguyễn Thị Nhật M và ông Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

1.2. ***Về con chung*****:** Bà Nguyễn Thị Nhật M và ông Nguyễn Văn L có 02 (Hai) con chung là :

- Anh Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 28/08/1997
- Anh Nguyễn Thế T, sinh ngày 27/01/2003.

Các con chung đều đã trưởng thành và phát triển bình thường nên Toà án không xét việc giao nuôi con.

1.3. ***Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung:***

Bà Nguyễn Thị Nhật M và ông Nguyễn Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Toà không xét.

1.4. ***Về án phí:***

Bà Nguyễn Thị Nhật M tự nguyện chịu cả án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận bà M đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0021960 ngày 07/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Nay chuyển thành án phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu: HS, VP/./

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi